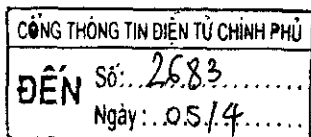


Số: 09 /2013/QĐ-UBND

An Giang, ngày 01 tháng 4 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động
của Tổ tự quản, Tổ dân phố**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06 tháng 12 năm 2002 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ, Ủy ban trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 178/TTr-CAT-PV28 ngày 18 tháng 01 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt động của Tổ tự quản, Tổ dân phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 145/QĐ-UB ngày 14 tháng 6 năm 1989 về ban hành Quy chế hoạt động của Tổ tự quản, Tổ dân phố của UBND tỉnh An Giang.

Điều 3: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website Chính phủ;
- Website tỉnh An Giang;
- TT.TU, TT. HĐND, TT. UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Báo AG, Đài PTTH AG;
- Lưu: VT – VP.UBND tỉnh; PV28 – CAT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Vương Bình Thạnh

QUY ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Tổ tự quản, Tổ dân phố
(Ban hành kèm theo Quyết định số 09 /2013/QĐ-UBND ngày 01/4/2013
của UBND tỉnh An Giang)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tổ tự quản, Tổ dân phố là tổ chức quần chúng, do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức, quản lý, lãnh đạo, Công an cùng cấp hướng dẫn về nghiệp vụ công tác an ninh trật tự; làm nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tổ chức hướng dẫn và vận động nhân dân tham gia thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng đời sống văn hóa và các phong trào cách mạng của địa phương.

Điều 2. Tổ trưởng, tổ phó Tổ tự quản, Tổ dân phố do thành viên trong tổ bầu theo nguyên tắc bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn ra quyết định công nhận;

Tổ trưởng, tổ phó chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; quản lý, điều hành trực tiếp của Trưởng khóm, ấp;

Mối quan hệ giữa Tổ tự quản, Tổ dân phố với lực lượng Bảo vệ dân phố, Dân phòng, Dân quân tự vệ và các đoàn thể ở khóm, ấp là quan hệ phối hợp.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ TỰ QUẢN, TỔ DÂN PHỐ

Điều 3. Tổ chức của Tổ tự quản, Tổ dân phố

1. Tổ tự quản được thành lập ở địa bàn khóm, ấp thuộc xã, thị trấn, mỗi tổ có từ 30 đến 40 hộ liên cư; Tổ dân phố được thành lập ở địa bàn khóm thuộc phường, mỗi tổ có từ 40 đến 50 hộ liên cư; ở địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng núi thì số hộ trong tổ có thể ít hơn. Số lượng Tổ tự quản, Tổ dân phố trên từng địa bàn khóm, ấp do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quyết định. Đối với từng cơ sở tôn giáo, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học đóng trên địa bàn tổ xem như một hộ trong tổ đó.

2. Mỗi Tổ tự quản, Tổ dân phố gồm có tổ trưởng, một tổ phó giúp việc và tổ viên (*Tổ viên là hộ gia đình*). Thành viên của tổ là những công dân trong hộ cư trú trên địa bàn tổ, nếu đủ 18 tuổi trở lên thì được tham gia mọi hoạt động của tổ.

Nhiệm kỳ hoạt động của tổ trưởng, tổ phó là hai năm rưỡi, hàng năm qua xét đánh giá, phân loại chất lượng hoạt động Tổ tự quản, Tổ dân phố nếu Tổ nào yếu kém thì Công an xã, phường, thị trấn kết hợp Ban khóm, ấp và đoàn thể cùng cố, nâng chất hoặc đề nghị miễn nhiệm tổ trưởng, tổ phó nếu không hoàn thành nhiệm vụ. Việc thành lập Tổ mới do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quyết

định trên cơ sở xem xét đề xuất của Trưởng Công an cùng cấp hoặc của Trưởng khóm, ấp. Trong trường hợp thành lập tổ mới hoặc khuyết tổ trưởng, tổ phó thì Công an xã, phường, thị trấn kết hợp Ban khóm, ấp tổ chức bầu bổ sung. Khuyến khích việc bố trí đảng viên và đoàn viên, hội viên các đoàn thể đảm nhiệm tổ trưởng, tổ phó Tổ tự quản, Tổ dân phố.

Tổ trưởng, tổ phó được bồi dưỡng kiến thức pháp luật, được tập huấn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ tự quản, Tổ dân phố và hướng dẫn nghiệp vụ về công tác bảo vệ an ninh trật tự.

Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn để công nhận tổ trưởng, tổ phó Tổ tự quản, Tổ dân phố

Tổ trưởng, tổ phó là thành viên trong tổ; từ đủ 21 tuổi trở lên; có phẩm chất đạo đức tốt; sức khỏe đảm bảo; bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không tham gia tội phạm và tệ nạn xã hội, không có tiền án, tiền sự; có tinh thần, nhiệt huyết, tự nguyện tham gia công tác Tổ tự quản, Tổ dân phố; có uy tín và được nhân dân trong tổ tín nhiệm bầu chọn thông qua hình thức bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết.

Điều 5. Hoạt động của Tổ tự quản, Tổ dân phố

1. Tổ tự quản, Tổ dân phố hoạt động theo nguyên tắc dân chủ, công khai, đúng quy định pháp luật, quyết định theo đa số. Thông qua họp tổ, thành viên trong tổ cùng nhau thảo luận, quyết định và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của tổ.

2. Định kỳ mỗi quý họp tổ một lần, khi có yêu cầu cần thiết thì tổ trưởng hoặc tổ phó được triệu tập tổ viên họp đột xuất. Mỗi hộ gia đình trong tổ phải cử ít nhất một người tham dự cuộc họp của tổ.

Tổ trưởng phải chuẩn bị báo cáo tình hình, kết quả hoạt động của tổ, nội dung cần phổ biến cho nhân dân và triển khai phương hướng nhiệm vụ quý kế tiếp. Lắng nghe, ghi nhận những phản ánh của cán bộ và nhân dân về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Cấp ủy, chính quyền địa phương và báo cáo cho Trưởng khóm, ấp hoặc Cảnh sát khu vực, Công an viên phụ trách khóm, ấp.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của tổ trưởng Tổ tự quản, Tổ dân phố

1. Tham gia học tập và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Cấp ủy, chính quyền địa phương và các thể lệ, qui tắc, qui ước, nội quy về bảo vệ an ninh trật tự;

2. Nêu cao tinh thần yêu nước, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống, quan tâm xây dựng tình đoàn kết thân ái, giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ; tích cực tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và các phong trào cách mạng khác của địa phương;

3. Thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự, tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Thực hiện tốt

các quy định về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng, trật tự đô thị, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy, nổ.

Báo cáo ngay cho Cảnh sát khu vực, Công an viên phụ trách ấp hoặc Trưởng ban khóm, ấp khi phát hiện những trường hợp sau:

- Những luận điệu tuyên truyền chiến tranh tâm lý như: Nói xấu chế độ, xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tàng trữ, truyền bá tài liệu phản động, văn hóa phẩm đồi trụy; tuyên truyền đạo trái phép, kích động phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc;

- Những người kích động, lôi kéo, xúi giục người khác tranh chấp, khiếu kiện trái pháp luật;

- Những người lạ mặt đến cư trú trên địa bàn tổ có nghi vấn, người có dấu hiệu vi phạm pháp luật; người nước ngoài đến địa phương không trình báo hoặc có hoạt động moi hỏi thông tin tình hình liên quan đến vấn đề biên giới, tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền;

- Người đã xuất cảnh hoặc bỏ địa phương đi lâu ngày không rõ lý do và người có tin đã chết nay có mặt tại địa phương; người qua lại biên giới trái phép;

- Người mua bán, sử dụng, tàng trữ vũ khí, công cụ hỗ trợ, hung khí, vật liệu nổ trái phép; Người có hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển trái phép chất ma túy; pháo và đồ chơi nguy hiểm cho trẻ em đã bị cấm, cò bạc, trộm cắp, hoạt động mại dâm, mê tín dị đoan.

4. Truy bắt đối tượng có lệnh truy nã và người có hành vi phạm tội quả tang; vận động người phạm tội ra tự thú; bảo vệ hiện trường; cấp cứu người bị nạn; phòng chống thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh;

5. Tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ người đã chấp hành xong hình phạt tù, Cơ sở giáo dục, Cơ sở chữa bệnh, Trường giáo dưỡng nay trở về địa phương, người bị kết án tù cho hưởng án treo, người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần;

6. Hòa giải những mâu thuẫn, tranh chấp của nhân dân trong tổ. Nếu hòa giải không thành thì báo cáo tóm tắt lên Ban khóm, ấp để tiếp tục xử lý;

7. Hướng dẫn, nhắc nhở mọi người thực hiện tốt việc đăng ký hộ khẩu, khai sinh, khai tử, làm giấy chứng minh nhân dân, giấy thông hành qua biên giới; hướng dẫn việc đăng ký lưu trú, tạm trú, tạm vắng theo quy định; nắm vững những biến động về nhân khẩu, hộ khẩu trong tổ;

8. Phối hợp với Công an xã, phường, thị trấn tổ chức kiểm tra các hộ dân trên địa bàn tổ;

9. Bình xét, đề nghị các đối tượng hưởng chính sách xã hội theo quy định của pháp luật, bình xét gia đình văn hóa, hiếu học, sức khỏe .v.v. theo tiêu chí cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư".

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của tổ phó Tổ tự quản, Tổ dân phố.

1. Giúp tổ trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 6 Quy định này.

2. Được quyền thay thế tổ trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của tổ trưởng khi được ủy quyền.

CHƯƠNG III

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 8. Khen thưởng

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc xây dựng, củng cố Tổ tự quản, Tổ dân phố thì được khen thưởng qua tổng kết phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” hàng năm.

2. Tổ trưởng, tổ phó và tổ viên Tổ tự quản, Tổ dân phố lập thành tích xuất sắc thì được biểu dương, khen thưởng qua tổng kết phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” hàng năm. Trường hợp lập công xuất sắc trong truy bắt tội phạm, đối tượng truy nã, cấp cứu người bị nạn thì được xét khen thưởng đột xuất theo quy định của Nhà nước.

Điều 9. Kỷ luật

1. Tổ trưởng, Tổ phó Tổ tự quản, Tổ dân phố lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm pháp luật hoặc mưu cầu lợi ích cá nhân, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự thì tùy tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị miễn nhiệm hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

2. Tổ viên không tham gia họp tổ từ 02 lần trở lên mà không có lý do chính đáng thì bị phê bình trước Tổ tự quản, Tổ dân phố và bị trừ điểm khi xét công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Chế độ, chính sách đối với tổ trưởng, tổ phó Tổ tự quản, Tổ dân phố và kinh phí hoạt động được thực hiện theo quy định chung của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Công an tỉnh có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và hoạt động của Tổ tự quản, Tổ dân phố; hướng dẫn thực hiện Quy định này.

Hàng năm, thông qua phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và các phong trào cách mạng khác của địa phương, Công an các cấp kết hợp Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp tiến hành sơ kết, kiểm điểm, đánh giá, phân loại chất lượng hoạt động của Tổ tự quản, Tổ dân phố, đề xuất khen thưởng, nhân điển hình tiên tiến những cá nhân, tập thể làm tốt.

2. Sở Lao động – Thương binh và xã hội có trách nhiệm tham mưu, đề xuất, hướng dẫn việc thực hiện các chế độ, chính sách cho tổ trưởng, tổ phó Tổ tự quản, Tổ dân phố.

3. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm chỉ đạo, quản lý tổ chức và hoạt động của Tổ tự quản, Tổ dân phố theo thẩm quyền và hướng dẫn nghiệp vụ của Công an cấp trên; thực hiện chế độ, chính sách, tổ chức tập huấn và đảm bảo kinh phí cho hoạt động của Tổ tự quản, Tổ dân phố; tổ chức triển khai quán triệt thực hiện Quy định này.

4. Hội đồng nhân dân, các Ban, Ngành, Ủy ban Mặt trận tổ quốc, tổ chức đoàn thể các cấp và mọi công dân có trách nhiệm giám sát, giúp đỡ, tạo điều kiện để Tổ tự quản, Tổ dân phố hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Điều 12. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, Giám đốc Công an tỉnh An Giang chủ trì, phối hợp các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định./-76



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Vương Bình Thạnh